TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 19-3-2021.
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch
Ông Tạ Văn Đài

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 875/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc "*Ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn V, sinh năm 1985
Trú tại: tổ 1, ấp 2, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
Bị đơn: Chị Trần Thị Minh Ng, sinh năm 1983
Trú tại: tổ 1, ấp 2, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(anh V và chị Ng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn anh Trần Văn V trình bày:

Anh và chị Trần Thị Minh Ng tự nguyện tìm hiểu nhau và đi đến kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/4/2017.

Trong thời gian chung sống, giữa anh và chị Ng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau vì bất đồng quan điểm sống. Chị Ng hiện đã bỏ đi khỏi nơi cư trú cuối cùng: tổ 1, ấp 2, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai và Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã tuyên bố chị Ng mất tích theo quyết định số 14/2020/QĐST-DS

ngày 30/9/2020. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Ng.

Về con chung: Anh và chị Ng không có con chung.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Anh và chị Ng không có nợ chung.

Bị đơn chị Trần Thị Minh Ng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không có lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách đương sự và việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định. Quyền lợi và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa anh Trần Văn V và chị Trần Thị Minh Ng là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Anh V trình bày hôn nhân giữa anh và chị Ng phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị Trần Thị Minh Ng đã bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tuyên bố mất tích theo Quyết định số 14/2020/QĐST-DS ngày 30/9/2020. Anh Trần Văn V yêu cầu ly hôn với chị Trần Thị Minh Ng, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn V là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về con chung: Không có; Về tài sản chung: Anh Ng không yêu cầu giải quyết; Về nợ chung: Anh Ng khai không có. Về án phí: Anh Ng phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Trần Thị Minh Ng có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại tổ 1, ấp 2, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn chị Trần Thị Minh Ng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục quy định nhưng chị Ng vẫn vắng mặt; nguyên đơn anh Trần Văn V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V và chị Ng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn V, chị Trần Thị Minh Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã Gia Tân 3, huyện Thống

Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/4/2017 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã tuyên bố chị Trần Thị Minh Ng mất tích theo Quyết định số 14/2020/QĐST-DS ngày 30/9/2020. Anh Trần Văn V yêu cầu ly hôn với chị Trần Thị Minh Ng nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, yêu cầu của anh Trần Văn V là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Anh V trình bày anh và chị Ng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh V không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung anh V khai không có. Chị Ng vắng mặt không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Anh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 220, 227, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn V.

1. Anh Trần Văn V được ly hôn với chị Trần Thị Minh Ng.

2. Về án phí: Anh Trần Văn V phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005953 ngày 26/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Anh V đã nộp xong án phí.

3. Báo cho anh V, chị Ng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (số ĐKKH 33 ngày 10/4/2017)
- VKSND H.Trảng Bom;
- CC.THADS H.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Phát

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA